

Số: 24/2010/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 18 tháng 10 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, phân công, phân cấp triển khai thực hiện Quy chế đảm bảo an toàn cấp nước trên địa bàn tỉnh Cà Mau

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Thông tư số 01/2008/TT-BXD ngày 02/01/2008 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Quyết định số 16/2008/QĐ-BXD ngày 31/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy chế đảm bảo an toàn cấp nước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 72/TTr-SXD ngày 27/8/2010 và Báo cáo thẩm định của Giám đốc Sở Tư pháp tại Báo cáo số 157/BC-STP ngày 17/8/2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định chức năng, nhiệm vụ, phân công, phân cấp triển khai thực hiện Quy chế đảm bảo an toàn cấp nước trên địa bàn tỉnh Cà Mau”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp và tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố Cà Mau
- Website tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, CVXD (Pg 5b). Tr 29/10

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Dương Tiến Dũng

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, phân công, phân cấp triển khai thực hiện
Quy chế đảm bảo an toàn cấp nước trên địa bàn tỉnh Cà Mau**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 24/2010/QĐ-UBND ngày 18/10/2010
của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ, phân công, phân cấp cho các cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân các cấp do Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau quản lý trong việc triển khai thực hiện Quy chế đảm bảo an toàn cấp nước tại khu vực đô thị, khu vực nông thôn và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các cấp; các tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Các đối tượng áp dụng nêu ở khoản 1 điều này ngoài việc chấp hành Nghị định số 117/2007/NĐ-CP của Chính phủ; Quyết định số 16/2008/QĐ-BXD ngày 31/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; các văn bản quy định của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch còn phải chấp hành Quy định này.

Chương II CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ PHÂN CÔNG, PHÂN CẤP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ AN TOÀN CẤP NƯỚC

Điều 3. Sở Xây dựng

1. Soạn thảo và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện các quy định của Nhà nước về hoạt động sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về cấp nước đô thị và các khu công nghiệp.

2. Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh các nhiệm vụ, đồ án quy hoạch cấp nước vùng và các nhiệm vụ, đồ án quy hoạch cấp nước đô thị của tỉnh.

3. Theo dõi và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình triển khai thực hiện quy hoạch, đầu tư xây dựng hệ thống cung cấp nước sạch tại đô thị và các khu công nghiệp; lập danh mục dự án và phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức mời gọi đầu tư xây dựng hệ thống cung cấp nước sạch tại đô thị và các khu công nghiệp.

4. Phối hợp với các sở quản lý chuyên ngành liên quan, Ủy ban nhân dân huyện và thành phố Cà Mau, các đơn vị cấp nước vận động, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa về cung cấp, sử dụng tiết kiệm nước sạch; bảo vệ nguồn nước; kiểm tra, giám sát kịp thời và xử lý các vi phạm pháp luật về cấp nước, tiêu thụ nước sạch trong khu vực đô thị và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về cấp nước nông thôn; tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn theo từng giai đoạn; triển khai xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá Chương trình mục tiêu Quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn trên địa bàn.

2. Theo dõi và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình triển khai thực hiện quy hoạch, đầu tư xây dựng hệ thống cung cấp nước sạch tại nông thôn; lập danh mục dự án và phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức mời gọi đầu tư xây dựng hệ thống cung cấp nước sạch tại nông thôn; chịu trách nhiệm lập thiết kế mẫu hệ thống cung cấp nước sạch nông thôn và công nghệ cung cấp nước sạch áp dụng tại nông thôn.

3. Phối hợp với các sở quản lý chuyên ngành liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và đơn vị cấp nước vận động, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa về cung cấp, sử dụng tiết kiệm nước sạch; bảo vệ nguồn nước; kiểm tra, giám sát kịp thời xử lý các vi phạm pháp luật về cấp nước tại khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Tiếp nhận, tổng hợp danh mục các dự án cấp nước để trình Ủy ban nhân dân tỉnh mời đầu tư; tiến hành công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc các phương thức phù hợp khác để khuyến khích, mời gọi các nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh bằng nhiều nguồn vốn đầu tư hợp pháp theo quy định của pháp luật.

2. Thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt các dự án đầu tư xây dựng về cấp nước do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư theo quy định hiện hành; giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi tình hình thực hiện chính sách khuyến khích và ưu đãi đầu tư với các dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước trên địa bàn tỉnh.

Điều 6. Sở Tài chính

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt phương án giá nước và ban hành biểu giá nước sạch sinh hoạt cho các đối tượng trên phạm vi toàn tỉnh, trên cơ sở giá nước sạch do đơn vị sản xuất - kinh doanh lập phù hợp với khung giá và hướng dẫn của Bộ Tài chính; giám sát việc tuân thủ phương án giá nước được phê duyệt của các tổ chức, cá nhân cung cấp và tiêu thụ nước sạch.

2. Cân đối ngân sách tỉnh hàng năm để thực hiện chính sách hỗ trợ đầu tư từ nguồn vốn ưu đãi, hỗ trợ lãi suất sau đầu tư, hỗ trợ về bồi thường, giải phóng mặt bằng và các chính sách hỗ trợ khác cho các dự án đầu tư xây dựng cấp nước thuộc đối tượng được nhà nước quy định hỗ trợ; chịu trách nhiệm quyết toán tài chính theo quy định hiện hành về sử dụng nguồn vốn của ngân sách tỉnh hàng năm.

Điều 7. Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc xây dựng quy hoạch khai thác, sử dụng tài nguyên nước và cung cấp các thông tin cần thiết phục vụ cấp nước; cấp phép khai thác, sử dụng nguồn nước cho các đơn vị hoạt động cung cấp nước sạch.

2. Phối hợp với các ngành và địa phương tổ chức thực hiện việc thu hồi, giao nhận đất theo kế hoạch, quy hoạch sử dụng đất hàng năm cho các dự án cấp nước sạch; hướng dẫn đơn vị cấp nước thực hiện các chính sách ưu đãi về đất đai để xây dựng công trình cấp nước.

Điều 8. Sở Y tế

Chịu trách nhiệm về bảo vệ sức khỏe cộng đồng do ảnh hưởng của nguồn nước cấp; hướng dẫn thực hiện, giám sát, kiểm tra việc thực hiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn an toàn vệ sinh trong sản xuất và cung cấp nước theo quy định và hướng dẫn của Bộ Y tế trên địa bàn toàn tỉnh.

Điều 9. Sở Khoa học và Công nghệ

Kiểm tra, giám sát việc sử dụng các thiết bị đo đếm nước (đồng hồ nước...); giám sát việc tuân thủ kế hoạch cấp nước an toàn, văn bản thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước về độ ổn định áp lực nước tại các điểm đấu nối cho người sử dụng trên địa bàn toàn tỉnh; chủ trì phối hợp với lực lượng phòng cháy, chữa cháy kiểm tra độ ổn định áp lực nước tại các họng cứu hỏa trong các khu vực đô thị và khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Điều 10. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh liên quan

Các sở, ban, ngành liên quan có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ và các văn bản quy định khác của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương; phối hợp với các cơ quan chức năng trong tỉnh triển khai thực hiện quy chế an toàn cấp nước khi có yêu cầu.

Điều 11. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau (gọi tắt là cấp huyện)

1. Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực thuộc, Ủy ban nhân dân cấp dưới bảo vệ nguồn nước phục vụ sản xuất nước sạch, các công trình và hệ thống cấp nước trên địa bàn.

2. Ưu tiên bố trí quỹ đất sạch phục vụ việc xây dựng mới hoặc cải tạo mở rộng các công trình cấp nước dựa trên nhu cầu thực tế và yêu cầu phát triển từng giai đoạn theo quy hoạch cấp nước đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

3. Tổ chức lựa chọn đơn vị cấp nước trên địa bàn quản lý; theo dõi tình hình triển khai quy hoạch, dự án đầu tư hệ thống cấp nước sạch tại địa phương. Báo cáo kịp thời đến Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành liên quan những vấn đề khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình nhà đầu tư triển khai dự án.

4. Thực hiện ký văn bản thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước đối với các mạng lưới cấp nước nằm trên địa bàn nhiều xã, phường, thị trấn; tổ chức, chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức phổ biến công khai đến nhân dân thực hiện quy trình tham gia ý kiến và giám sát cộng đồng về quy hoạch cấp nước, quá trình triển khai thực hiện các dự án cấp nước, chất lượng dịch vụ, sự liên tục và ổn định áp lực, giá nước sạch và việc thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn.

Điều 12. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (gọi tắt là cấp xã)

1. Có trách nhiệm phối hợp với đơn vị cấp nước bảo vệ an toàn hệ thống cấp nước; nguồn nước cấp và nguồn nước để sản xuất nước sạch trên địa bàn. Tuyên truyền, giám sát việc thực hiện quy chế an toàn cấp nước trên địa bàn.

2. Thực hiện ký văn bản thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước đối với các mạng lưới cấp nước độc lập nằm trên địa bàn mình quản lý; tổ chức giám sát việc thực hiện tất cả các kế hoạch an toàn cấp nước đã được ký thỏa thuận nằm trên địa bàn mình quản lý; báo cáo lên cấp trên kết quả giám sát theo định kỳ hàng quý và đột xuất khi có yêu cầu.

3. Tiếp nhận, giải đáp và báo cáo kịp thời các ý kiến phản ánh liên quan đến các hoạt động nhằm an toàn cấp nước; tiếp nhận, tổ chức hòa giải ở cơ sở các tố cáo, khiếu kiện về hoạt động sản xuất và cung cấp nước sạch trên địa bàn do mình quản lý (hoặc chuyển lên cấp xử lý nếu việc hòa giải không thành hoặc nội dung tố cáo, khiếu kiện vượt quá khả năng xử lý).

Chương III

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THAM GIA SẢN XUẤT, CUNG CẤP

Điều 13. Nhiệm vụ của các tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất, cung cấp nước sạch trên địa bàn trong việc triển khai thực hiện quy chế đảm bảo an toàn cấp nước

1. Thực hiện lập kế hoạch cấp nước an toàn, xây dựng lộ trình triển khai kế hoạch đối với các dự án do mình đầu tư, khai thác, trình Ủy ban nhân dân theo phân công, phân cấp trong quy định này, ký thỏa thuận thực hiện dịch vụ; phê duyệt và triển khai thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn đã được cơ quan chức năng ký thỏa thuận.

2. Tổ chức lực lượng bảo vệ an toàn hệ thống cấp nước; tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu tham quan, nghiên cứu các công trình cấp nước do mình quản lý.

3. Thực hiện đầy đủ các nội dung đảm bảo ổn định dịch vụ cấp nước theo quy định tại Điều 58 và Điều 59, Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ; trong đó, phải tổ chức khắc phục sự cố xảy ra chậm nhất 24 giờ kể từ thời gian nhận được thông tin hoặc yêu cầu của khách hàng (trong trường hợp không thể khắc phục kịp thì phải thông báo cho khách hàng trong thời gian quy định cho phép khắc phục sự cố xảy ra).

4. Có trách nhiệm phản ảnh kịp thời các vi phạm liên quan đến hoạt động nhằm đảm bảo an toàn cấp nước đến Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc đến Ủy ban nhân dân cấp cao hơn (nếu Ủy ban nhân dân cấp xã không có ý kiến giải đáp, xử lý kịp thời hoặc vượt quá 15 ngày).

Chương IV

KIỂM TRA, THANH TRA QUY CHẾ ĐẢM BẢO AN TOÀN CẤP NƯỚC

Điều 14. Kiểm tra, thanh tra

1. Sở Xây dựng thực hiện thanh tra chuyên ngành về việc xây dựng và thực hiện quy chế đảm bảo an toàn cấp nước tại các khu đô thị, khu công nghiệp.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện thanh tra chuyên ngành về việc xây dựng và thực hiện quy chế đảm bảo an toàn cấp nước tại nông thôn.

3. Các sở, ngành liên quan khác có trách nhiệm kiểm tra, thanh tra chuyên ngành theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, phân cấp tại quy định này và các quy định khác có liên quan của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương về việc thực hiện Quy chế đảm bảo an toàn cấp nước.

Điều 15. Xử lý vi phạm

Các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm Quy chế đảm bảo an toàn cấp nước và các hành vi vi phạm khác có liên quan về cấp nước thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp nước, các tổ chức, cá nhân sử dụng nước trên địa bàn tỉnh Cà Mau có trách nhiệm thực hiện đúng quy định này và các quy định khác có liên quan về cấp nước an toàn.

2. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở liên quan, Ủy ban nhân dân huyện và thành phố Cà Mau tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện Quy định

này và các quy định khác có liên quan đến Ủy ban nhân dân cấp huyện và trên các phương tiện thông tin đại chúng (khi cần thiết).

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện quy định này và các quy định khác có liên quan đến Ủy ban nhân dân cấp xã và trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện quy định này và các quy định có liên quan khác, nội dung thỏa thuận cấp nước an toàn đã ký với đơn vị cấp nước đến nhân dân; hướng dẫn nhân dân giám sát, bảo vệ công trình cấp nước tại địa bàn mình quản lý.

5. Đơn vị cấp nước có trách nhiệm chấp hành nghiêm chỉnh quy định này và các quy định có liên quan khác về an toàn cấp nước; tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn nhân dân bảo vệ công trình cấp nước do mình quản lý, cấm các biển báo theo quy định, khai thác và sử dụng nước tiết kiệm.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung đề nghị các đơn vị, tổ chức và cá nhân có ý kiến về Sở Xây dựng để hướng dẫn thực hiện hoặc tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Dương Tiến Dũng